

# ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG CHO SINH VIÊN NĂM THỨ NHẤT TẠI HỌC VIỆN CẢNH SÁT NHÂN DÂN THEO ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC

Ngô Thị Thúy Huyền  
Học viện Cảnh sát Nhân dân

**Tóm tắt:** Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực người học, việc giảng dạy các môn lý luận chính trị, đặc biệt là môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tại các cơ sở đào tạo Công an nhân dân, đang đặt ra những yêu cầu cấp thiết về đổi mới nội dung và phương pháp. Bài viết này tập trung phân tích cơ sở lý luận và thực tiễn dạy học môn Lịch sử Đảng cho sinh viên năm thứ nhất tại Học viện Cảnh sát Nhân dân, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động và năng lực vận dụng kiến thức của người học. Thông qua các phương pháp nghiên cứu như phân tích tài liệu, khảo sát thực tiễn và tổng kết kinh nghiệm giảng dạy, kết quả cho thấy việc vận dụng các phương pháp dạy học tích cực, kết hợp công nghệ và gắn với thực tiễn nghề nghiệp công an có tác động rõ rệt đến việc nâng cao hứng thú học tập, tư duy phản biện và bản lĩnh chính trị của sinh viên.

**Từ khóa:** Lịch sử Đảng, sinh viên công an, dạy học tích cực, phát triển năng lực, đổi mới phương pháp.

## INNOVATING THE TEACHING METHODS OF THE HISTORY OF THE COMMUNIST PARTY COURSE FOR FIRST-YEAR STUDENTS AT THE PEOPLE'S POLICE ACADEMY TOWARD COMPETENCY DEVELOPMENT

**Abstract:** In the context of fundamental and comprehensive reform in higher education toward learner competency development, the teaching of political theory courses, especially the History of the Communist Party of Vietnam at People's Public Security training institutions, is facing urgent requirements for renewing both content and teaching methods. This article focuses on analyzing the theoretical and practical foundations of teaching the Party History course to first-year students at the People's Police Academy, thereby proposing solutions to improve teaching effectiveness in the direction of promoting learners' activeness, initiative, and capacity to apply knowledge. Through research methods such as document analysis, practical surveys, and teaching experience synthesis, the findings show that the application of active teaching methods, combined with technology integration and links to police professional practice, has a clear impact on enhancing students' learning motivation, critical thinking, and political steadfastness.

**Keywords:** Party History, police students, active teaching, competency development, teaching method innovation.

Nhận bài: 04/03/2026

Phản biện: 04/04/2026

Duyệt đăng: 07/04/2026

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong hệ thống các học phần lý luận chính trị tại các cơ sở đào tạo Công an nhân dân, môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam giữ vai trò đặc biệt quan trọng, không chỉ cung cấp tri thức về quá trình ra đời, phát triển và lãnh đạo cách mạng của Đảng mà còn góp phần hình thành thế giới quan, nhân sinh quan và bản lĩnh chính trị cho người học. Đối với sinh viên tại Học viện Cảnh sát Nhân dân, việc học tập môn Lịch sử Đảng không đơn thuần là tiếp thu kiến thức lịch sử mà còn là quá trình tiếp nhận những giá trị cốt lõi về lý tưởng cách mạng, tinh thần trách nhiệm và ý thức phục vụ nhân dân, từ đó định hướng hành vi nghề nghiệp trong tương lai.

Đặc biệt, đối với sinh viên năm thứ nhất, đây là giai đoạn chuyển tiếp từ môi trường phổ thông sang môi trường đào tạo chuyên nghiệp mang tính đặc thù cao của lực lượng Công an nhân dân. Trong giai đoạn này, việc giảng dạy môn Lịch sử Đảng có ý nghĩa nền tảng trong việc định hình

nhận thức chính trị, củng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, cũng như xây dựng động cơ học tập đúng đắn cho sinh viên. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy hiện nay cho thấy hiệu quả của môn học vẫn chưa tương xứng với vị trí và vai trò của nó trong chương trình đào tạo.

Một trong những biểu hiện rõ nét là tình trạng sinh viên chưa thực sự hứng thú với môn học, còn tiếp cận theo hướng thụ động, học để đối phó với kiểm tra, đánh giá hơn là để hiểu và vận dụng. Nguyên nhân của thực trạng này xuất phát từ nhiều yếu tố, trong đó đáng chú ý là nội dung môn học mang tính khái quát cao, nặng về lý luận và lịch sử, trong khi phương pháp giảng dạy còn thiên về truyền thụ một chiều, chưa tạo được môi trường học tập tích cực, tương tác. Bên cạnh đó, việc liên hệ giữa nội dung lịch sử Đảng với thực tiễn công tác bảo đảm an ninh trật tự còn hạn chế, khiến sinh viên khó nhận thấy ý nghĩa thực tiễn của kiến thức được học.

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay, đặc biệt là theo định hướng phát triển năng lực người học, việc đổi mới phương pháp dạy học các môn lý luận chính trị nói chung và môn Lịch sử Đảng nói riêng trở thành yêu cầu tất yếu. Điều này đòi hỏi quá trình dạy học phải chuyển từ mô hình truyền thụ kiến thức sang tổ chức hoạt động học tập, trong đó người học đóng vai trò trung tâm, chủ động tham gia vào quá trình chiếm lĩnh tri thức. Đồng thời, việc tích hợp các phương pháp dạy học hiện đại, ứng dụng công nghệ và gắn kết nội dung môn học với thực tiễn nghề nghiệp công an cần được chú trọng nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo.

Từ những vấn đề nêu trên, việc nghiên cứu thực trạng và đề xuất các giải pháp đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử Đảng cho sinh viên năm thứ nhất tại Học viện Cảnh sát Nhân dân không chỉ có ý nghĩa về mặt lý luận mà còn mang giá trị thực tiễn sâu sắc. Kết quả nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị trong lực lượng Công an nhân dân, đồng thời đáp ứng yêu cầu đào tạo đội ngũ cán bộ công an có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy độc lập và năng lực thực tiễn trong bối cảnh mới.

## II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Cơ sở lý luận

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học hiện nay, dạy học theo định hướng phát triển năng lực đã trở thành một xu hướng chủ đạo, phù hợp với yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Theo quan điểm này, mục tiêu của quá trình dạy học không chỉ dừng lại ở việc truyền thụ kiến thức mà còn hướng tới việc hình thành và phát triển toàn diện các năng lực cần thiết cho người học, bao gồm năng lực nhận thức, năng lực tư duy, năng lực hành động và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn. Đối với sinh viên trong các học viện Công an nhân dân, các năng lực này không chỉ mang ý nghĩa học thuật mà còn gắn chặt với yêu cầu nghề nghiệp, đặc biệt là năng lực nhận thức chính trị, tư duy phản biện và khả năng xử lý các tình huống thực tiễn liên quan đến công tác bảo đảm an ninh, trật tự.

Từ góc độ lý thuyết, quan điểm kiến tạo trong giáo dục cung cấp một nền tảng quan trọng cho việc đổi mới phương pháp dạy học. Theo đó, tri thức không phải là một thực thể có sẵn để truyền

đạt từ người dạy sang người học, mà được người học chủ động kiến tạo thông qua quá trình tương tác với môi trường học tập, với giảng viên và với các bạn học. Quá trình này đòi hỏi người học phải tham gia tích cực vào các hoạt động như thảo luận, phân tích, so sánh và giải quyết vấn đề. Bên cạnh các quan điểm chung về dạy học theo định hướng phát triển năng lực và lý thuyết kiến tạo, việc vận dụng các lý thuyết giáo dục hiện đại như thuyết vùng phát triển gần của Lev Vygotsky, thang nhận thức của Bloom và chu trình học tập trải nghiệm của Kolb sẽ góp phần làm rõ hơn cơ sở khoa học của việc đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử Đảng.

Theo Vygotsky, quá trình học tập của người học diễn ra hiệu quả nhất trong “vùng phát triển gần”, tức là khoảng cách giữa mức độ phát triển hiện tại và mức độ có thể đạt được khi có sự hỗ trợ từ người khác. Trong dạy học môn Lịch sử Đảng, điều này đặt ra yêu cầu giảng viên cần thiết kế các hoạt động học tập có tính dẫn dắt, hỗ trợ vừa đủ, chẳng hạn như gợi ý phân tích sự kiện lịch sử, đặt câu hỏi định hướng hoặc tổ chức thảo luận nhóm. Thông qua quá trình tương tác với giảng viên và bạn học, sinh viên từng bước nâng cao khả năng nhận thức và tư duy, từ việc hiểu các sự kiện lịch sử đến phân tích bản chất và ý nghĩa của chúng.

Từ góc độ thang nhận thức của Bloom, việc dạy học môn Lịch sử Đảng không nên dừng lại ở mức độ ghi nhớ và hiểu biết mà cần hướng tới các bậc cao hơn như vận dụng, phân tích, đánh giá và sáng tạo. Điều này có nghĩa là sinh viên không chỉ cần nắm được các mốc lịch sử hay nội dung cơ bản mà còn phải có khả năng liên hệ với thực tiễn, phân tích vai trò lãnh đạo của Đảng trong các giai đoạn lịch sử cụ thể và đưa ra nhận định của mình về các vấn đề chính trị – xã hội. Việc thiết kế các câu hỏi mở, các tình huống thực tiễn hoặc các nhiệm vụ học tập mang tính phản biện sẽ giúp nâng cao mức độ nhận thức của sinh viên theo hướng này.

Ngoài ra, chu trình học tập trải nghiệm của Kolb cũng cung cấp một khung lý thuyết hữu ích trong việc tổ chức hoạt động dạy học. Theo Kolb, quá trình học tập diễn ra thông qua bốn giai đoạn gồm trải nghiệm cụ thể, quan sát phản ánh, khái quát hóa lý thuyết và vận dụng vào thực tiễn. Trong giảng dạy môn Lịch sử Đảng, giảng viên có

thể bắt đầu bằng việc đưa ra một tình huống hoặc câu chuyện lịch sử cụ thể, sau đó hướng dẫn sinh viên thảo luận, rút ra nhận xét, khái quát thành kiến thức lý luận và cuối cùng là liên hệ, vận dụng vào thực tiễn công tác công an. Cách tiếp cận này không chỉ giúp sinh viên hiểu sâu kiến thức mà còn tạo điều kiện để họ phát triển kỹ năng tư duy và khả năng vận dụng. Bên cạnh đó, lý thuyết học tập xã hội của Bandura cũng nhấn mạnh vai trò của quan sát, mô phỏng và tương tác xã hội trong quá trình học tập. Trong bối cảnh dạy học môn Lịch sử Đảng, việc sử dụng các tấm gương lịch sử, các nhân vật tiêu biểu hoặc các tình huống thực tiễn sẽ giúp sinh viên học tập thông qua quan sát và liên hệ, từ đó hình thành thái độ và hành vi phù hợp với chuẩn mực nghề nghiệp.

Như vậy, việc tích hợp các lý thuyết giáo dục hiện đại vào dạy học môn Lịch sử Đảng không chỉ giúp củng cố cơ sở khoa học của quá trình đổi mới phương pháp mà còn tạo điều kiện để thiết kế các hoạt động học tập hiệu quả, phù hợp với đặc thù đào tạo trong lực lượng Công an nhân dân.

## 2.2. Phương pháp nghiên cứu

Để đảm bảo tính khoa học và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu, bài viết sử dụng kết hợp nhiều phương pháp nghiên cứu khác nhau.

Trước hết, phương pháp phân tích tài liệu được sử dụng nhằm tổng hợp các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến dạy học theo định hướng phát triển năng lực, các mô hình dạy học tích cực và đặc thù giảng dạy các môn lý luận chính trị trong lực lượng Công an nhân dân. Việc phân tích này giúp xây dựng cơ sở lý luận vững chắc cho nghiên cứu.

Bên cạnh đó, phương pháp điều tra khảo sát được tiến hành đối với sinh viên năm thứ nhất tại Học viện Cảnh sát Nhân dân. Tổng số mẫu khảo

sát gồm 150 sinh viên được lựa chọn ngẫu nhiên từ các lớp học phân Lịch sử Đảng. Công cụ khảo sát là bảng hỏi với thang đo Likert 5 mức độ, tập trung vào các nội dung như mức độ hứng thú học tập, phương pháp giảng dạy, khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức.

Ngoài ra, phương pháp quan sát sư phạm được sử dụng thông qua việc dự giờ và theo dõi các hoạt động dạy học thực tế nhằm đánh giá mức độ tham gia của sinh viên cũng như cách thức tổ chức lớp học của giảng viên.

Cuối cùng, phương pháp thống kê mô tả được sử dụng để xử lý số liệu khảo sát, từ đó rút ra các nhận xét về thực trạng và làm cơ sở đề xuất giải pháp.

## 2.3. Thực trạng dạy học môn Lịch sử Đảng tại Học viện Cảnh sát Nhân dân

Kết quả khảo sát 150 sinh viên năm thứ nhất tại Học viện Cảnh sát Nhân dân cho thấy thực trạng dạy học môn Lịch sử Đảng hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế, thể hiện rõ ở mức độ hứng thú học tập, phương pháp giảng dạy và khả năng vận dụng kiến thức của người học.

Trước hết, về mức độ hứng thú học tập, số liệu khảo sát cho thấy chỉ có 18,7% sinh viên cho rằng mình “rất hứng thú” với môn học, trong khi 30,0% sinh viên đánh giá ở mức “khá hứng thú”. Đáng chú ý, tỷ lệ sinh viên có thái độ trung lập chiếm tới 34,7%, và vẫn còn 16,6% sinh viên thể hiện sự ít hứng thú hoặc không hứng thú với môn học. Kết quả này phản ánh một thực tế rằng mặc dù môn Lịch sử Đảng có vai trò quan trọng trong chương trình đào tạo, nhưng chưa thực sự tạo được sức hấp dẫn đủ lớn để thu hút sự quan tâm và động lực học tập từ phía sinh viên. Điều này phần nào cho thấy phương pháp tổ chức dạy học hiện nay chưa đáp ứng được nhu cầu nhận thức và đặc điểm tâm lý của người học trong bối cảnh mới.

**Bảng 1. Mức độ hứng thú học tập của sinh viên đối với môn Lịch sử Đảng**

Mức độ hứng thú	Số lượng (n=150)	Tỷ lệ (%)
Rất hứng thú	28	18,7
Khá hứng thú	45	30,0
Bình thường	52	34,7
Ít hứng thú	18	12,0
Không hứng thú	7	4,6
<b>Tổng</b>	<b>150</b>	<b>100</b>

Về phương pháp giảng dạy, kết quả khảo sát cho thấy có tới 72,0% sinh viên nhận định rằng giảng viên chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình trong quá trình giảng dạy. Trong khi đó, chỉ có 38,5% sinh viên cho biết họ thường xuyên được tham gia thảo luận nhóm, và 41,3% nhận thấy bài học có sự liên hệ với thực tiễn công tác công an. Đặc biệt, việc ứng dụng công nghệ trong

giảng dạy còn khá hạn chế khi chỉ có 35,2% sinh viên ghi nhận giảng viên có sử dụng các phương tiện hỗ trợ như video, hình ảnh hoặc công cụ số. Những con số này cho thấy mô hình dạy học hiện nay vẫn mang tính một chiều, chưa phát huy được vai trò chủ thể của người học, đồng thời thiếu sự đa dạng trong hình thức tổ chức dạy học.

**Bảng 2. Đánh giá của sinh viên về phương pháp giảng dạy**

Nội dung khảo sát	Đồng ý (%)	Không đồng ý (%)
Giảng viên chủ yếu sử dụng phương pháp thuyết trình	72,0	28,0
Có tổ chức thảo luận nhóm trong giờ học	38,5	61,5
Bài học có liên hệ thực tiễn công an	41,3	58,7
Có ứng dụng công nghệ trong giảng dạy	35,2	64,8

Bên cạnh đó, khả năng tiếp thu và vận dụng kiến thức của sinh viên cũng bộc lộ nhiều hạn chế. Kết quả khảo sát cho thấy chỉ có 14,7% sinh viên tự đánh giá mình có khả năng vận dụng kiến thức ở mức tốt, trong khi 30,7% đạt mức khá và phần lớn, chiếm 38,6%, chỉ ở mức trung bình. Đáng chú ý, vẫn còn 16,0% sinh viên thừa nhận gặp khó

khăn trong việc vận dụng kiến thức đã học vào các tình huống cụ thể. Điều này phản ánh khoảng cách giữa lý thuyết và thực tiễn trong quá trình dạy học, đồng thời cho thấy các hoạt động học tập hiện nay chưa tạo đủ điều kiện để sinh viên rèn luyện năng lực vận dụng.

**Bảng 3. Khả năng vận dụng kiến thức của sinh viên**

Mức độ vận dụng	Số lượng (n=150)	Tỷ lệ (%)
Tốt	22	14,7
Khá	46	30,7
Trung bình	58	38,6
Yếu	24	16,0
Tổng	150	100

Từ những kết quả khảo sát trên, có thể nhận thấy thực trạng dạy học môn Lịch sử Đảng tại Học viện Cảnh sát Nhân dân vẫn còn tồn tại những vấn đề cần được quan tâm giải quyết. Nguyên nhân của thực trạng này không chỉ xuất phát từ đặc thù nội dung môn học mang tính lý luận cao mà còn liên quan đến phương pháp giảng dạy chưa được đổi mới, thiếu sự gắn kết với thực tiễn nghề nghiệp và chưa tận dụng hiệu quả các phương tiện công nghệ hiện đại. Đồng thời, tâm lý học tập thụ động của một bộ phận sinh viên cũng là yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả tiếp nhận kiến thức.

Những hạn chế nêu trên đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực của người học, tăng cường tính thực tiễn và ứng dụng, đồng thời kết hợp hiệu quả các công cụ công nghệ nhằm nâng cao chất

lượng giảng dạy môn Lịch sử Đảng trong các học viện Công an nhân dân.

#### 2.4. Đề xuất giải pháp

Từ kết quả khảo sát thực trạng và trên cơ sở các lý thuyết giáo dục hiện đại, việc đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử Đảng cho sinh viên năm thứ nhất tại Học viện Cảnh sát Nhân dân cần được triển khai theo hướng phát triển năng lực, tăng cường tính tích cực của người học và gắn kết chặt chẽ với thực tiễn nghề nghiệp công an.

Trước hết, cần tăng cường vận dụng dạy học theo tình huống gắn với thực tiễn công tác công an. Việc đưa các tình huống thực tế vào bài giảng sẽ giúp sinh viên không chỉ hiểu nội dung lịch sử mà còn nhận thức rõ vai trò lãnh đạo của Đảng trong các giai đoạn bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự xã hội. Chẳng hạn, giảng viên có thể xây dựng

các tình huống yêu cầu sinh viên phân tích vai trò của Đảng trong công cuộc đổi mới hoặc trong các chiến lược bảo vệ an ninh hiện nay. Cách tiếp cận này phù hợp với định hướng phát triển năng lực vận dụng theo thang nhận thức của Bloom, đồng thời giúp thu hẹp khoảng cách giữa lý thuyết và thực tiễn.

Bên cạnh đó, việc tổ chức các hoạt động thảo luận và tranh biện trong lớp học cần được đẩy mạnh. Thông qua quá trình trao đổi, phản biện và bảo vệ quan điểm, sinh viên có cơ hội phát triển tư duy phản biện, kỹ năng giao tiếp và khả năng lập luận logic. Điều này cũng phù hợp với quan điểm của Vygotsky về vai trò của tương tác xã hội trong học tập, khi người học có thể nâng cao năng lực nhận thức thông qua sự hỗ trợ và trao đổi với người khác. Việc tổ chức thảo luận theo nhóm nhỏ hoặc theo chủ đề cụ thể sẽ giúp tăng cường sự tham gia của tất cả sinh viên, tránh tình trạng học thụ động.

Một giải pháp quan trọng khác là tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo trong dạy học. Việc sử dụng các phương tiện trực quan như video tư liệu lịch sử, bản đồ số hóa, timeline tương tác hoặc các công cụ AI hỗ trợ học tập sẽ góp phần làm cho bài giảng trở nên sinh động và hấp dẫn hơn. Đồng thời, sinh viên có thể sử dụng các công cụ này để tự học, tự tìm kiếm thông tin và xây dựng kiến thức một cách chủ động. Điều này không chỉ nâng cao hiệu quả học tập mà còn giúp hình thành năng lực tự học – một năng lực quan trọng trong đào tạo đại học hiện nay.

Ngoài ra, việc áp dụng mô hình lớp học đảo ngược cũng cần được xem xét như một hướng đổi mới hiệu quả. Theo mô hình này, sinh viên được yêu cầu chuẩn bị bài trước ở nhà thông qua các tài liệu số, video bài giảng hoặc câu hỏi định hướng, trong khi thời gian trên lớp được dành cho các hoạt động thảo luận, giải quyết vấn đề và vận dụng kiến thức. Cách tổ chức này phù hợp với chu trình học tập trải nghiệm của Kolb, giúp người học đi từ trải nghiệm đến khái quát và vận dụng, qua đó nâng cao mức độ hiểu biết và khả năng ghi nhớ lâu dài.

Bên cạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy, cần chú trọng đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực. Thay vì chỉ dựa vào các bài kiểm tra viết truyền thống, giảng viên có thể kết hợp nhiều hình thức đánh giá như thuyết trình, bài tập nhóm, dự án học tập hoặc

nhật ký học tập. Việc đa dạng hóa hình thức đánh giá không chỉ giúp phản ánh chính xác hơn năng lực của sinh viên mà còn khuyến khích họ tham gia tích cực vào quá trình học tập.

Cuối cùng, để các giải pháp đổi mới đạt hiệu quả, cần có sự hỗ trợ từ phía nhà trường trong việc nâng cấp cơ sở vật chất, cung cấp học liệu số và tổ chức các chương trình bồi dưỡng năng lực sư phạm cho giảng viên. Đồng thời, bản thân giảng viên cũng cần chủ động đổi mới tư duy dạy học, từ vai trò người truyền đạt kiến thức sang người tổ chức và hướng dẫn hoạt động học tập. Về phía sinh viên, cần nâng cao nhận thức về vai trò của môn học và chủ động tham gia vào các hoạt động học tập nhằm phát triển năng lực toàn diện.

Như vậy, việc đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử Đảng không chỉ là sự thay đổi về hình thức tổ chức lớp học mà còn là quá trình chuyển đổi toàn diện về mục tiêu, nội dung và cách thức đánh giá, hướng tới việc đào tạo những cán bộ công an có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy độc lập và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

### III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đại học theo định hướng phát triển năng lực người học, việc nâng cao chất lượng giảng dạy các môn lý luận chính trị, đặc biệt là môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, có ý nghĩa quan trọng đối với các cơ sở đào tạo Công an nhân dân. Trên cơ sở phân tích cơ sở lý luận, khảo sát thực trạng và đề xuất giải pháp, nghiên cứu đã làm rõ những hạn chế trong quá trình dạy học hiện nay, bao gồm mức độ hứng thú học tập của sinh viên chưa cao, phương pháp giảng dạy còn thiên về truyền thụ một chiều và khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn còn hạn chế. Có thể khẳng định rằng, việc đổi mới phương pháp dạy học môn Lịch sử Đảng tại Học viện Cảnh sát Nhân dân không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và năng lực thực tiễn cho sinh viên. Đây chính là cơ sở để đào tạo đội ngũ cán bộ công an đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong bối cảnh mới. Trong thời gian tới, cần tiếp tục có những nghiên cứu sâu hơn nhằm đánh giá hiệu quả của các mô hình dạy học mới và đề xuất các giải pháp phù hợp với thực tiễn đào tạo trong lực lượng Công an nhân dân.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- Ban Tuyên giáo Trung ương (2021), *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*, Hà Nội.
- Nguyễn Cảnh Toàn (2004), *Dạy và học tích cực*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Trần Bá Hoàn (2013), *Đổi mới phương pháp dạy học*, Nxb Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
- Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, Nxb Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- Bergmann, J., & Sams, A. (2012), *Flip Your Classroom: Reach Every Student in Every Class Every Day*, International Society for Technology in Education.
- Keengwe, J., & Onchwari, G. (2015), *Handbook of Research on Educational Technology Integration and Active Learning*, IGI Global.
- Bloom, B. S. (1956), *Taxonomy of Educational Objectives: The Classification of Educational Goals*, Longmans, Green and Company.
- Vygotsky, L. S. (1978), *Mind in Society: The Development of Higher Psychological Processes*, Harvard University Press.
- Kolb, D. A. (1984), *Experiential Learning: Experience as the Source of Learning and Development*, Prentice Hall.